

PHỤ LỤC IV

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

UBND TỈNH QUẢNG NINH
CÔNG TY TNHH 1TV THỦY LỢI
YÊN LẬP QUẢNG NINH
MST: 5700102052

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 890/KH-CTTLYL

Quảng Yên, ngày 11 tháng 05 năm 2020

KẾ HOẠCH
SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020

Kính gửi: - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/09/2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 200/NQ-HĐND ngày 30/7/2019 về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2019 - 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 3862/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 của UBND tỉnh Quảng Ninh về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2019 - 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 2886/QĐ-UBND ngày 17/7/2019 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt phương án đặt hàng Công ty TNHH 1TV Thủy lợi Yên Lập thực hiện công tác quản lý, vận hành, khai thác hệ thống công trình thủy lợi phục vụ tưới, tiêu nước và cấp nước năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 5528/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt phê duyệt kết quả thực hiện diện tích tưới tiêu và biện pháp tưới, tiêu diện tích đất sản xuất nông nghiệp năm 2019 của Công ty TNHH 1TV Thủy lợi Yên Lập Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của UBND tỉnh Quảng Ninh "Về việc tạm ứng kinh phí đặt hàng công tác quản lý, vận hành, khai thác hệ thống công trình thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp và cấp nước năm 2020";

Căn cứ Hợp đồng nguyên tắc số 01/2020/HĐ-NT ngày 20/01/2020 giữa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ninh với Công ty TNHH 1TV Thủy lợi Yên Lập "Về việc quản lý vận hành, khai thác hệ thống công trình thủy lợi phục vụ tưới, tiêu nước và cấp nước năm 2020 đối với Công ty TNHH 1TV Thủy lợi Yên Lập Quảng Ninh";

Căn cứ vào Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh - Báo cáo tài chính của Công ty năm 2019;

Căn cứ Phương án đặt hàng cung ứng và sử dụng dịch vụ quản lý vận hành, khai thác hệ thống công trình thủy lợi tưới, tiêu và cấp nước 2020 do Công ty lập, đã được các Sở ngành thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt.

Căn cứ công văn số: 1476/ KHĐT-ĐMDN của Sở kế hoạch và Đầu tư ngày



06/05/2020 về việc: “ V/v: Hoàn thiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020”.

Công ty TNHH 1TV Thủy lợi Yên Lập Quảng Ninh báo cáo UBND tỉnh Quảng Ninh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh về Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Đầu tư phát triển năm 2020 của Công ty, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2019

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019		Tỷ lệ %
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Các chỉ tiêu về sản lượng chủ yếu	Ha	20.581,88	20,581,88	100%
a	Diện tích tưới	Ha	14.527,38	14.527,38	100%
-	Tưới cho lúa	Ha	12.273,77	12.273,77	100%
-	Tưới màu mạ	Ha	1.237,18	1.237,18	100%
-	Tưới cây vụ đông	Ha	1.016,43	1.016,43	100%
b	Diện tích tiêu	Ha	6.054,50	6.054,50	100%
-	Tiêu diện tích canh tác	Ha			
-	Tiêu thổ cơ + đồi núi	Ha	6.054,50	6.054,50	100%
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (nếu có)		15.037	15.037	100%
3	Doanh thu	Triệu đồng	34.973	34.973	100%
4	Tổng chi phí	Triệu đồng	34.973	34.973	100%
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng			
6	Nộp ngân sách	Triệu đồng	1.604	1.604	100%
7	Tổng vốn đầu tư	Triệu đồng			
8	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1.000 USD			
9	Các chỉ tiêu khác (cấp nước thô và dịch vụ khác (tạm tính).	Triệu đồng	3.234	3.234	100%

Ghi chú: - Chỉ tiêu số (3) doanh thu căn cứ vào chỉ tiêu (mã số 01) trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019

- Chỉ tiêu (4) tổng chi phí căn cứ vào chỉ tiêu (mã số 11),(mã 20) trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019

- Chỉ tiêu (6) nộp ngân sách: theo mục 6 phần V Thuyết minh báo cáo tài chính 2019.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020

1. Kế hoạch và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020:

- Công ty TNHH 1TV Thủy Lợi Yên Lập Quảng Ninh thực hiện hiệu quả nhiệm vụ quản lý, khai thác, bảo vệ duy trì hệ thống công trình thủy lợi; Tổ chức vận hành toàn bộ hệ thống các công trình thủy lợi phục vụ dân sinh, kinh tế - xã hội, cải tạo môi trường, môi sinh và phòng chống bão, lũ lụt, giảm nhẹ thiên tai.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ chính của Công ty: Đảm bảo cung cấp nước tưới và tiêu thoát nước cho 100% diện tích đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn do Công ty phục vụ, theo Quyết định số 5528/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 về việc phê duyệt kết quả thực hiện diện tích tưới tiêu và biện pháp tưới, tiêu diện tích đất sản xuất nông nghiệp năm 2019 của Công ty TNHH 1TV Thủy lợi Yên Lập Quảng Ninh và Hợp đồng nguyên tắc số 01/2020/HĐ-KT, ngày 20/01/2020 giữa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ninh với Công ty TNHH 1TV Thủy lợi Yên Lập.

- Phối hợp tốt với các Sở, ngành liên quan để hoàn thành xong định mức kinh tế- kỹ thuật mới thay cho định mức kinh tế kỹ thuật đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 730/2016/QĐ-UBND ngày 16/3/2016, Quyết định số 1802/2016/QĐ-UBND ngày 16/6/2016, báo cáo UBND tỉnh phê duyệt trước 30/3/2020 theo nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh tại Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 20/01/2020. Đồng thời, hoàn thành phương án đặt hàng năm 2020 đối với Công ty ngay trong quý II năm 2020, trình UBND tỉnh phê duyệt và hoàn thành các yêu cầu theo Hợp đồng đặt hàng được ký giữa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ninh với Công ty.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhằm phục vụ sản xuất nông nghiệp bền vững, đồng thời đáp ứng yêu cầu của các ngành kinh tế - xã hội trên địa bàn; phòng chống thiên tai, cải thiện môi trường sinh thái và đảm bảo chất lượng nguồn nước. Bảo đảm và phát triển nguồn vốn do Chủ sở hữu giao. Đảm bảo việc làm, đời sống cho cán bộ công nhân viên người lao động. Bên cạnh đó, là Công ty chuyên ngành về lĩnh vực thủy lợi phục vụ tưới tiêu trên địa bàn, Công ty có trách nhiệm tham mưu giúp chính quyền địa phương về phương diện kỹ thuật để phát huy hiệu quả hệ thống công trình thủy lợi do địa phương quản lý, đồng thời đảm bảo an toàn cho hệ thống này trong mùa mưa bão.

- Kịp thời điều chỉnh tăng, giảm bổ sung diện tích tưới, tiêu của các đơn vị dùng nước trên cơ sở bản đồ khu tưới, khu tiêu và sổ bộ, bảng kê với các hộ dùng nước đã được lập.

- Đẩy mạnh việc khai thác tổng hợp các lợi thế của công ty như: Cung cấp nước thô cho các đơn vị doanh nghiệp tại các hồ chứa nước Công ty đang quản lý như hồ Yên Lập, hồ Khe Mai và hồ Cao Vân. Bên cạnh đó tiếp tục cung cấp nước cho người dân để nuôi trồng thủy sản, khai thác cảnh quan thiên nhiên của các hồ chứa, tận dụng diện tích hành lang bảo vệ công trình thủy lợi để trồng cây, sản xuất nông nghiệp.

SỞ
NÔNG
 NGHIỆP
 VÀ
 PHÁT
 TRIỂN
 NÔNG
 THÔN

- Đổi mới công tác lãnh đạo, hoàn thiện quy chế khoán để nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

- Tăng cường công tác đảm bảo an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa bão, phối hợp với UBND các xã, phường để xây dựng quy chế phối hợp quản lý, bảo vệ hành lang và các công trình thủy lợi của Công ty, phục vụ sản xuất nông nghiệp và bảo đảm an toàn công trình.

- Tăng cường và xây dựng mối quan hệ, tạo sự đoàn kết, thống nhất các đơn vị trong ngành, đặc biệt trong khối thủy lợi.

- Gắn việc quản lý kinh tế với việc quản lý công trình, quản lý máy móc, thiết bị; khuyến khích việc giữ tốt, dùng bền máy móc thiết bị, đồ dùng lao động và sinh hoạt; tiết kiệm trong chi phí quản lý doanh nghiệp để có điều kiện sửa chữa, nâng cấp các hạng mục công trình hư hỏng, xuống cấp cũng như mua thêm trang thiết bị văn phòng và quản lý. Các khoản chi phí được hạch toán kế toán đầy đủ, kịp thời và công khai, minh bạch theo đúng quy định.

- Đảm bảo chi trả kịp thời các chế độ, chính sách cho người lao động như: Lương, thưởng, phụ cấp, các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn; các khoản quỹ huy động của cấp trên theo quy định.

- Nộp đầy đủ và hoàn thành 100% các khoản thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất cho nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo thực hiện thi công các dự án xây dựng cơ bản do Công ty làm Chủ đầu tư đảm bảo tiến độ, chất lượng và mỹ thuật cũng như tuân thủ đúng thủ tục, trình tự trong xây dựng cơ bản. Tiếp tục tranh thủ nguồn vốn của Trung ương, của tỉnh để đầu tư sửa chữa, nâng cấp các công trình xuống cấp, hư hỏng, chưa được kiên cố ...

- Phối kết hợp với các đoàn thể trong công ty phát động phong trào thi đua trong quản lý, khai thác và bảo đảm an toàn công trình thủy lợi.

- Không để xảy ra tai nạn lao động; đảm bảo an toàn cho người và tài sản; 100% cán bộ công nhân viên - người lao động chấp hành tốt nội quy, quy chế... của Công ty, pháp luật về an toàn giao thông khi tham gia giao thông, không để xảy ra tai nạn do chủ quan gây nên.

- Phần đầu đạt một số danh hiệu thi đua trong năm 2020 như sau: Cá nhân đạt lao động tiên tiến (loại A) từ 90-95% trở lên; 45 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác lao động và sản xuất của Công ty; có 05-08 cá nhân đạt chiến sĩ thi đua cấp thị xã ; có 01-02 cá nhân đạt chiến sĩ thi đua cấp tỉnh. Về tập thể đạt tiên tiến (loại A) từ 06-07/09 cụm trạm công trình; phòng ban đạt 100%. Công ty phần đầu là đơn vị lao động tiên tiến xuất sắc trên địa bàn thị xã Quảng Yên; được nhận Giấy khen của UBND thị xã Quảng Yên, của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ninh; Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ninh.

2. Kế hoạch đầu tư phát triển:

2.1. Đối với dự án khởi công năm 2019 chuyển tiếp sang năm 2020.

(1). Đối với dự án: Lập bản đồ hiện trạng xin giao đất, cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, mốc danh giới xin giao đất, lập hồ sơ xin giao đất các công trình thủy lợi do Công ty TNHH 1TV Thủy lợi Yên Lập Quảng Ninh quản lý với tổng mức đầu tư là 3.651 triệu đồng.

- Về cấp vốn thực hiện: Dự án được UBND tỉnh cấp với tổng số vốn là 3.000 triệu đồng. Trong đó: Cấp năm 2019 là 3.000 triệu đồng tại Quyết định số 1988/QĐ-UBND ngày 14/5/2019. Năm 2020, dự án chưa được phân bổ thêm.

- Về giải ngân nguồn vốn:

+ Hiện tại, tính đến thời điểm hết tháng 03/2020, Công ty đã giải ngân cho dự án được 3.000 triệu đồng, hoàn thành xong kế hoạch vốn giao trong năm 2019.

- Về kết quả thực hiện: Ngay sau khi được UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn, Công ty đã tiến hành triển khai đấu thầu và thi công dự án theo đúng Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng cơ bản và các Nghị định của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của các Bộ Ngành. Dự án đang được Công ty triển khai theo đúng kế hoạch được phê duyệt, đảm bảo về khối lượng, chất lượng, kỹ mỹ thuật.

(2). Đối với dự án: Nâng cấp hồ chứa nước Cao Vân, xã Dương Huy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Dự án được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3607/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 với tổng mức đầu tư là 35.168 triệu đồng; nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; thời gian thực hiện năm 2018-2020.

- Về cấp vốn thực hiện: Dự án được UBND tỉnh cấp với tổng số vốn là 25.000 triệu đồng. Trong đó, cấp năm 2018 là 25.000 triệu đồng.

- Về giải ngân nguồn vốn:

+ Hiện tại, tính đến thời điểm hết tháng 03/2020, Công ty đã giải ngân cho dự án được 20.910 triệu đồng.

- Về kết quả thực hiện: Ngay sau khi được UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn, Công ty đã tiến hành triển khai các bước tiếp theo như đấu thầu tư vấn, đấu thầu xây lắp ... và triển khai thi công dự án theo đúng Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng cơ bản và các Nghị định của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của các Bộ Ngành. Dự án đang được Công ty thi công theo đúng kế hoạch được phê duyệt, đảm bảo về khối lượng, chất lượng, kỹ mỹ thuật.

2.2. Đối với các dự án khởi công năm 2020

*. Đối với các dự án thuộc ngân sách Tỉnh:

(1). Cải tạo, sửa chữa kênh N2B (đoạn từ Km4+328,5 đến Km5+087,5 tại phường Nam Khê, TP. Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 4830/QĐ-UBND ngày 15/11/2019. Tổng mức đầu tư dự kiến: 29.254 triệu đồng; nguồn vốn: Từ nguồn chi thường xuyên ngân sách tỉnh và thành phố Uông Bí; kế hoạch thực hiện năm 2020.

(2). Sửa chữa, khắc phục rò và thấm tràn xả lũ hồ chứa nước Khe Mai, xã Đoàn Kết, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Tổng mức đầu tư dự kiến: 6.400 triệu đồng; nguồn vốn: Từ nguồn chi thường xuyên ngân sách tỉnh; kế hoạch thực hiện năm 2020.

(3). Lập quy trình vận hành hồ chứa nước Khe Bòng, xã Bình Dân, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, đã được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt đề cương và dự toán xây dựng quy trình vận hành hồ chứa nước Khe Bòng, xã Bình Dân, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tại Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 27/02/2020. Tổng dự toán kinh phí: 293,529 triệu đồng; nguồn vốn: Từ nguồn chi sự nghiệp kinh tế, dự toán ngân sách tỉnh; kế hoạch thực hiện năm 2020.

(4). Lập quy trình vận hành hồ chứa nước Khe Mai, xã Đoàn Kết, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, đã được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt đề cương và dự toán xây dựng quy trình vận hành hồ chứa nước Khe Mai, xã Đoàn Kết, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tại Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 27/02/2020. Tổng dự toán kinh phí: 379,425 triệu đồng; nguồn vốn: Từ nguồn chi sự nghiệp kinh tế, dự toán ngân sách tỉnh; kế hoạch thực hiện năm 2020.

(5). Lập quy trình vận hành hồ chứa nước An Biên, xã Lê Lợi, Tp. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, đã được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt đề cương và dự toán xây dựng quy trình vận hành hồ chứa nước An Biên, xã Lê Lợi, Tp. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tại Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 27/02/2019. Tổng dự toán kinh phí: 377,825 triệu đồng; nguồn vốn: Từ nguồn chi sự nghiệp kinh tế, dự toán ngân sách tỉnh; kế hoạch thực hiện năm 2020.

(6). Lập quy trình vận hành hồ chứa nước Rộc Cả, xã Thống Nhất, Tp. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, đã được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt đề cương và dự toán xây dựng quy trình vận hành hồ chứa nước Rộc Cả, xã Thống Nhất, thành phố. Hạ Long tại Quyết định số 641/QĐ-UBND ngày 27/02/2020. Tổng dự toán kinh phí: 386,81 triệu đồng; nguồn vốn: Từ nguồn chi sự nghiệp kinh tế, dự toán ngân sách tỉnh; kế hoạch thực hiện năm 2020.

(7). Lập quy trình vận hành hồ chứa nước Chân Đèo, xã Thống Nhất, Tp. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, đã được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt đề cương và dự toán xây dựng quy trình vận hành hồ chứa nước Chân Đèo, xã Thống Nhất, thành phố Hạ Long tại Quyết định số 644/QĐ-UBND ngày 27/02/2020. Tổng dự toán kinh phí: 321,546 triệu đồng; nguồn vốn: Từ nguồn chi sự nghiệp kinh tế, dự toán ngân sách tỉnh; kế hoạch thực hiện năm 2020.

(8). Lập quy trình vận hành hồ chứa nước Vòng Tre, xã Đài Xuyên, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, đã được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt đề cương và dự toán xây dựng quy trình vận hành hồ chứa nước Vòng Tre, xã Đài Xuyên, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tại Quyết định số 639/QĐ-UBND ngày 27/02/2020. Tổng dự toán kinh phí: 320,997 triệu đồng; nguồn vốn: Từ nguồn chi sự nghiệp kinh tế, dự toán ngân sách tỉnh; kế hoạch thực hiện năm 2020.

(9). Lập quy trình vận hành hồ chứa nước Yên Trung, phường Phương Đông, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, đã được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt đề cương và dự toán xây dựng quy trình vận hành hồ chứa nước Yên Trung, phường Phương Đông, thành phố Uông Bí tại Quyết định số 642/QĐ-UBND ngày 27/02/2020. Tổng dự toán kinh phí: 461,038 triệu đồng; nguồn vốn: Từ nguồn chi sự nghiệp kinh tế, dự toán ngân sách tỉnh; kế hoạch thực hiện năm 2020.

(10). Lập phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa nước Yên Trung, phường Phương Đông, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, đã được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 251/QĐ-UBND ngày 17/01/2020. Tổng mức đầu tư dự kiến: 2.106,564 triệu đồng; nguồn vốn: Từ nguồn chi thường xuyên ngân sách tỉnh; kế hoạch thực hiện năm 2020-2021.

(11). Kiểm định an toàn đập hồ chứa nước Yên Trung do Công ty quản lý, đã được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt đề cương và dự toán nhiệm vụ: Kiểm định an toàn đập hồ chứa nước Yên Trung, phường Phương Đông, thành phố Uông Bí tại Quyết định số 1272/QĐ-UBND ngày 14/04/2020; Tổng dự toán kinh phí: 691,170 triệu đồng; nguồn vốn: Từ nguồn chi thường xuyên ngân sách tỉnh dự toán năm 2020; kế hoạch thực hiện năm 2020.

(12). Kiểm định an toàn đập hồ chứa nước Rộc Cả do Công ty quản lý, đã được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt đề cương và dự toán nhiệm vụ: Kiểm định an toàn hồ chứa nước Rộc Cả, xã Thống Nhất, thành phố Hạ Long tại Quyết định số 1273/QĐ-UBND ngày 14/04/2020; Tổng dự toán kinh phí: 542,924 triệu đồng; nguồn vốn: Từ nguồn chi thường xuyên ngân sách tỉnh dự toán năm 2020; kế hoạch thực hiện năm 2020.

(13). Kiểm định an toàn đập hồ chứa nước Chân Đèo do Công ty quản lý, đã được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt đề cương và dự toán nhiệm vụ: Kiểm định an toàn hồ chứa nước Chân Đèo, xã Thống Nhất, thành phố Hạ Long tại Quyết định số 1273/QĐ-UBND ngày 14/04/2020; Tổng dự toán kinh phí: 457,731 triệu đồng; nguồn vốn: Từ nguồn chi thường xuyên ngân sách tỉnh dự toán năm 2020; kế hoạch thực hiện năm 2020.

(14). Kiểm định an toàn đập hồ chứa nước An Biên do Công ty quản lý, đã được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt đề cương và dự toán nhiệm vụ: Kiểm định an toàn hồ chứa nước An Biên, xã Lê Lợi, thành phố Hạ Long tại Quyết định số 1292/QĐ-UBND ngày 16/04/2020; Tổng dự toán kinh phí: 625,311 triệu đồng; nguồn vốn: Từ nguồn chi thường xuyên ngân sách tỉnh dự toán năm 2020; kế hoạch thực hiện năm 2020.

Các dự án trên, ngay sau khi được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư, Công ty đã tiến hành triển khai các bước tiếp theo như lựa chọn thầu tư vấn lập dự án theo đúng Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng cơ bản và các Nghị định của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của các Bộ, ngành và theo quy định của nhà nước.

*. Đối với nguồn vốn khấu hao tài sản cố định năm 2020 của Công ty.

Công ty TNHH 1TV Thủy Lợi Yên Lập Quảng Ninh muốn tiết kiệm nguồn vốn khấu hao tài sản cố định đến năm 2021 mua phương tiện.

*. Đối với nguồn sửa chữa thường xuyên năm 2020 của Công ty.

Căn cứ nguồn kinh phí và các hạng mục sửa chữa thường xuyên trong phương án đặt hàng được phê duyệt, Công ty triển khai thực hiện công tác sửa chữa, duy tu các công trình thủy lợi đảm bảo vận hành và khai thác có hiệu quả, không để xảy ra hỏng hóc nghiêm trọng, lập kế hoạch theo thứ tự ưu tiên; nếu có các hạng mục hư hỏng đột xuất phát sinh ngoài danh mục trong phương án đặt hàng, Công ty báo cáo xin ý kiến cơ quan đặt hàng trước khi triển khai thực hiện. Kinh phí sửa chữa được quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán thực hiện theo pháp luật về đầu tư xây dựng. Kinh phí sử dụng phải đảm bảo đúng mục đích, không được dùng vào việc khác, không được chuyển thành lãi của Công ty.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về tài chính:

- Trước hết, Công ty sẽ căn cứ vào số kinh phí được UBND tỉnh phê duyệt cấp tạm ứng tại Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 và Sở Tài chính cấp tạm ứng cho Công ty với số kinh phí là 20.578 triệu đồng để điều hành sản xuất kinh doanh và cụ thể hóa các chỉ tiêu tài chính trong kế hoạch được phê duyệt.

- Thường xuyên, định kỳ duy tu bảo dưỡng máy móc, hệ thống công trình nhằm tiết kiệm chi phí sửa chữa thường xuyên, ưu tiên kinh phí đầu tư sửa chữa, nâng cấp hệ thống công trình thủy lợi do Công ty quản lý.

- Hoàn thành 100% các chỉ tiêu về nộp ngân sách nhà nước (thuế, phí, lệ phí) như: Thuế giá trị gia tăng, thuế tài nguyên, thuế TNDN, thuế môn bài, thuế đất phi nông nghiệp, tiền thuê đất, thuế thu nhập cá nhân (nếu có)... trong năm 2020.

- Khoán chi cho các phòng ban, các cụm thủy nông thuộc Công ty trên cơ sở tiết kiệm tối đa các khoản chi phí thường xuyên, ưu tiên nguồn để đầu tư, sửa chữa, nâng cấp hệ thống công trình thủy lợi.

- Sửa đổi và hoàn thiện các Quy chế như: Quy chế quản lý lao động, quản lý tiền lương; quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế thi đua khen thưởng, quy chế quản lý tài sản, công cụ dụng cụ, đồ dùng sinh hoạt...cho phù hợp với các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Thường xuyên giám sát, kiểm tra công tác quản lý tài chính trong quá trình thực hiện kế hoạch năm 2020.

- Báo cáo kịp thời với cấp trên trong trường hợp có phát sinh liên quan đến quá trình điều hành quản lý tài chính của Công ty.

- Các khoản chi phí được hạch toán kế toán đầy đủ, kịp thời và công khai, minh bạch theo đúng quy định.

- Tiết kiệm chi phí thường xuyên, ưu tiên cho chi phí sửa chữa thường xuyên tài sản cố định và xây dựng cơ bản.

- Quản lý chặt chẽ các nguồn thu từ dịch vụ cấp nước thô cho Công ty nước sạch Quảng Ninh - Xí nghiệp nước sạch Quảng Yên, Bãi Cháy, Uông Bí, Vân Đồn; Công ty TNHH Mặt Trời Hạ Long; Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Vân Đồn – Chi nhánh Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn - Sun group; các đơn vị dùng nước khác và các hộ dùng nước.

- Đảm bảo thu nhập, nâng cao đời sống và giải quyết kịp thời các chế độ chính sách liên quan đến người lao động.

- Để nâng cao, tự chủ về tài chính - kinh tế, giảm bớt nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ cho Công ty. Trong năm 2020, Công ty đề ra các biện pháp nhằm tăng doanh thu ngoài công ích, cụ thể như:

- + Đối với việc cấp nước thô, tiếp tục duy trì cấp nước thô cho các đơn vị, doanh nghiệp đang lấy nước của Công ty. Đồng thời liên hệ với các đơn vị, nhà máy xí nghiệp khác trên địa bàn để đẩy mạnh việc bán nước thô từ các hồ chứa nước.

- + Đối với tư vấn thiết kế, giám sát: Công ty thường xuyên liên hệ với UBND thị xã Quảng Yên, Ban quản lý dự án thị xã, các đơn vị xã phường nhằm tạo thêm công việc, nâng cao trình độ năng lực cho cán bộ công nhân viên- người lao động.

- Công khai và thực hiện đầy đủ việc đăng tải công khai thông tin của Công ty cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Chủ sở hữu (UBND tỉnh Quảng Ninh) và trên trang Website của Công ty theo các nội dung tại Nghị định số 81/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ; công khai sử dụng Hệ thống thông tin quản lý tài chính theo Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính gửi Bộ Tài chính và Sở Tài chính Quảng Ninh về báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh (báo cáo tài chính theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính); báo cáo giám sát; báo cáo về thu nhập từ tiền công, tiền lương..., việc đăng tải thông tin được kịp thời, đúng quy định.

2. Giải pháp về sản xuất:

Để đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác quản lý. Trong năm, Công ty chỉ đạo các phòng ban chuyên môn thường xuyên kiểm tra và đánh giá hiện trạng các hệ thống công trình thủy lợi trong toàn công ty. Để từ đó, căn cứ vào định mức kinh tế kỹ thuật mà UBND tỉnh đã phê duyệt, xây dựng định mức khoán cho từng công trình và cá nhân. Nội dung khoán gồm: Khoán công tác duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa kênh mương; sửa chữa máy móc thiết bị; bảo vệ; chạy máy, theo nước mặt ruộng, theo nước trên kênh và một số công khác.

Tiếp tục tuyên truyền, vận động, giáo dục cũng như quán triệt, chỉ đạo cán bộ, công nhân viên – người lao động nghiêm chỉnh thực hiện nội quy lao động, quy chế khoán của Công ty. Mặt khác, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý kỷ luật

nghiêm minh những cán bộ, công nhân viên – người lao động vi phạm nội quy lao động, quy chế khoán của công ty.

Ngoài những giải pháp nêu trên, trong thời gian tới, Công ty có một số giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác quản lý như sau:

- Về quản lý lao động:

Đổi mới phương thức quản lý lao động, chú trọng hiệu quả công việc, khoán công việc; giao quyền tự chủ cho các cụm trưởng, trạm trưởng công trình, Công ty chỉ quản lý thời gian trực công trình, theo dẫn nước, khi có lệnh trực mưa, bão, lũ và áp thấp nhiệt đới. Các cụm trưởng, trạm trưởng tự phân công, giao khoán công việc cho từng cá nhân, tự quản lý thời gian, khối lượng, chất lượng công việc của mỗi người.

- Về quản lý công trình:

Công ty khoán cho mỗi cán bộ công nhân viên quản lý một hạng mục công trình, một đoạn kênh mương nhất định; Yêu cầu cán bộ công nhân viên phải kiểm tra hàng ngày, phải nắm chắc hiện trạng công trình và các thông số kỹ thuật. Cán bộ công nhân viên nào để các hạng công trình do mình quản lý bị xâm hại, lấn chiếm sẽ bị xử lý, kỷ luật theo nội quy lao động của Công ty. Tiếp tục báo cáo UBND tỉnh cho phép Công ty lập hồ sơ cấm mốc chỉ giới hành lang bảo vệ các công trình thủy lợi còn lại.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa các công trình trước, sau mùa vụ, mùa mưa bão để sẵn sàng đảm bảo tưới, chống úng, chống bão lũ có hiệu quả;

- Về quản lý nước:

Công ty sẽ kiện toàn lại việc phân công trách nhiệm cho mỗi cán bộ công nhân viên theo dẫn nước trên một đoạn kênh và phụ trách một khu tưới, tiêu nhất định; Yêu cầu cán bộ công nhân viên phải nắm chắc đường bao tưới tiêu, diện tích tưới tiêu, cơ cấu cây trồng của từng khu tưới tiêu. Yêu cầu các cụm công trình tổ chức tốt cuộc họp giao ban, phân lịch tưới hàng tháng với các đơn vị dùng nước. Tổ chức nghiệm thu cho từng đợt tưới tiêu, có đánh giá, xác nhận của các thôn, khu và các xã, phường. Lập bảng kê diện tích tưới tiêu theo cơ cấu cây trồng từng vụ.

- Quản lý diện tích:

+ Lập bảng kê diện tích từng vụ theo cơ cấu cây trồng cho từng xã phường, trên cơ sở bản đồ giải thửa số mà UBND thị xã Quảng Yên lập năm 2012. Mặt khác, sẽ tiếp tục rà soát diện tích các ao nuôi trồng thủy sản và diện tích các vườn cây ăn quả của người dân để mở rộng diện tích phục vụ.

- Ứng dụng tin học vào công tác quản lý nước, quản lý diện tích tưới tiêu như: Lắp đặt thiết bị đo mưa tự động, thiết bị đo mực nước tự động, máy đóng mở bằng điện.

- Khuyến khích, khen thưởng cho những tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong lao động và sản xuất để động viên, khích lệ và tạo động lực cho cán bộ, công nhân viên – người lao động. Mặt khác, Công ty sẽ nghiêm khắc kiểm điểm và kỷ luật đối với những CBCVN vi phạm nội quy lao động, quy chế của Công ty.

3. Giải pháp về nguồn nhân lực.

+ Công ty tiến hành rà soát, thực hiện quyền và trách nhiệm của người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty và kiện toàn cơ cấu tổ chức theo quy định của pháp luật hiện hành.

+ Công ty phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện quy trình, đề nghị cấp thẩm quyền bổ nhiệm lại Kiểm soát viên công ty, đảm bảo đúng điều kiện, trình tự, thủ tục quy định tại các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công Ty.

+ Căn cứ danh sách quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý của Công ty đã được UBND tỉnh phê duyệt và nhu cầu sử dụng lao động, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty để cử cán bộ, nhân viên Công ty đi đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học đảm bảo đúng quy định, yêu cầu nhiệm vụ của Công ty.

- *Sắp xếp kiện toàn bộ máy tổ chức:*

Bố trí nhân lực phù hợp với trình độ, chuyên môn được đào tạo, khả năng và điều kiện của từng người, nhằm phát huy được năng lực, sở trường, kinh nghiệm để đạt được hiệu quả công việc cao nhất.

- *Tinh giản biên chế:*

Căn cứ thực trạng hệ thống công trình thủy lợi của Công ty hiện nay và Định mức kinh tế kỹ thuật đã được phê duyệt. Năm 2020, là năm thứ 5 của kế hoạch 05 năm (2016-2020), Công ty phấn đấu duy trì với số lượng cán bộ, công nhân viên – người lao động 322 người, không tăng so với năm 2016, Tuy nhiên trong năm 2020, Công ty có nhận thêm hệ thống công trình tại Cẩm Phả, Vân Đồn (Hồ Cao Vân, Khe Mai, Khe Bòng, Voòng Tre, Hồ Lòng Dinh. Công ty đã báo cáo UBND tỉnh để sửa đổi, bổ sung lại định mức kinh tế kỹ thuật. Trong đó, đối với những lao động về nghỉ thôi việc và hưu theo chế độ chính sách nhà nước. Công ty không nhận thêm lao động mới nhằm nâng cao năng suất lao động, nâng cao đời sống cho người lao động.

- *Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:*

Về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: Công ty tiếp tục cử cán bộ, công nhân viên tham gia các lớp học bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, các lớp huấn luyện về an toàn đập... Hàng năm, Công ty đều tổ chức lớp học về huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động cho toàn thể CBCNV trong Công ty, 100% người lao động đều tham dự đầy đủ. Tiếp tục phối hợp với trường Đại học Thủy lợi để hoàn thành khóa học cho 14 cán bộ, công nhân viên - người lao động đang theo học đại học, 10 cán bộ đang theo học thạc sĩ tại trường.

Tăng cường công tác kiểm tra giám sát; giữ vững kỷ luật, kỷ cương, kết hợp giữa công tác giáo dục và biện pháp kinh tế, thưởng phạt nghiêm minh theo Nội quy, quy chế đã đề ra.

4. Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật:

Sử dụng các nguồn vốn như: Khấu hao cơ bản, sửa chữa thường xuyên ... Công ty tiếp tục đầu tư mua sắm thêm máy móc, trang thiết bị, sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ nhằm hiện đại phục vụ cho công tác tưới, tiêu; quản lý hệ thống công trình như đầu tư thêm thiết bị đo lượng mưa, thiết bị đo mực nước tự động, lắp máy đóng mở bằng điện.

5. Giải pháp về quản lý và điều hành:

Công ty phối hợp Phòng Kinh tế thị xã Quảng Yên về kế hoạch phát triển sản xuất như: Gieo trồng; cấp nước tưới tiêu, đồng thời nắm chắc tình hình diễn biến của thời tiết, thổ nhưỡng, lịch gieo trồng và cơ cấu cây trồng của các đơn vị dùng nước để đưa ra công tác chỉ đạo sát đúng; giành nhiều thời gian cho công tác kiểm tra, đôn đốc các công trình trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Ban Giám đốc, các cụm công trình, phòng ban đều phải xây dựng và thực hiện theo quy chế hoạt động, nội quy lao động và quy chế khoán của Công ty.

Để nâng cao tinh thần trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ quản lý trực tiếp tại các công trình, Công ty trích từ nguồn quỹ lương để trả phụ cấp trách nhiệm cho các cụm trưởng và cụm phó bằng phụ cấp của trưởng, phó phòng.

6. Đảm bảo an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa bão.

Để các hệ thống công trình thủy lợi do Công ty quản lý được đảm bảo an toàn. Năm 2020, Công ty tiếp tục chú trọng một số giải pháp như sau: Xây dựng quy trình vận hành cho các hồ chứa; đầu năm phải xây dựng kế hoạch kiểm tra hiện trạng toàn bộ các hệ thống công trình, có kế hoạch sửa chữa những hạng mục xuống cấp đáp ứng yêu cầu phòng chống lụt bão năm 2020; tranh thủ nguồn vốn của ngân sách Trung ương và tỉnh để đầu tư sửa chữa, nâng cấp các công trình đầu mối không đảm bảo an toàn; Sử dụng nguồn vốn khấu hao và sửa chữa thường xuyên để sửa chữa, nâng cấp các hạng mục công trình xung yếu, xuống cấp; Đầu năm xây dựng phương án phòng chống lụt bão; phối kết hợp chặt chẽ với Ban chỉ huy PCLB & TKCN các cấp để xử lý và khắc phục kịp thời khi có thiên tai, sự cố xảy ra.

7. Phát động các phong trào thi đua:

Chính quyền và các đoàn thể tiếp tục phối hợp để phát động các phong trào thi đua trong lao động sản xuất như: Phong trào đồ ái “tiết kiệm nước, tiết kiệm điện năng”; phong trào Xanh - Sạch - Đẹp; phong trào đảm bảo an toàn công trình trong mùa mưa bão; Phong trào thi đua “sửa chữa máy móc, thiết bị và tu bổ, nạo vét kênh mương”. Đẩy mạnh phong trào văn hóa văn nghệ thể dục thể thao: Tham gia ngày hội VH TT do LĐLĐ tổ chức; tham gia Hội thao ngành Nông nghiệp; tham gia giải cầu lông, bóng đá của thị xã Quảng Yên tổ chức...

BIỂU CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu	Ha	20.215,36
a	<i>Diện tích tưới</i>	Ha	14.160,86
-	Tưới cho lúa	Ha	11.907,25
-	Tưới màu mạ, thủy sản	Ha	1.237,18
-	Tưới cây vụ đông	Ha	1.016,43
b	<i>Diện tích tiêu</i>	Ha	6.054,50
-	Tiêu diện tích canh tác	Ha	
-	Tiêu thổ cư + đồi núi	Ha	6.054,50
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (nếu có)	Tỷ đồng	14,573
3	Doanh thu (tạm tính)	Tỷ đồng	35,500
4	Tổng chi phí (tạm tính)	Tỷ đồng	35,500
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	
6	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	1,604
7	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	
8	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1.000 USD	
9	Các chỉ tiêu khác gồm: Doanh thu ngoài công ích gồm doanh thu cấp nước thô và doanh thu khác (tạm tính).	Tỷ đồng	3,234

Ghi chú: Chỉ tiêu số (1) Chỉ tiêu sản lượng chủ yếu, Chỉ tiêu số (2) Chỉ tiêu dịch vụ, sản phẩm công ích căn cứ tờ trình số 75/TTr – SNN&PTNT ngày 8/1/2020 của Sở NN&PTNT.

Trên đây là Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020, của Công ty TNHH 1TV Thủy lợi Yên Lập Quảng Ninh. Kính đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư nghị xem xét, thẩm định, trình UBND Tỉnh phê duyệt, để Công ty có cơ sở thực hiện và đăng tải thông tin theo quy định tại Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/09/2015 của Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu Công ty.



Nguyễn Xuân Tùng